



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CÁC Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC SỞ NGÀNH
(Đính kèm Tờ trình số /TTr-SKHCN ngày tháng năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³
1	Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP.HCM (1548/MTTQ-BTT ngày 15/7/2026)	Sau khi nghiên cứu dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và quy định pháp luật có liên quan, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố nhận thấy việc ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nhằm cụ thể hóa quy định tại Luật Công nghiệp công nghệ số năm 2025, đáp ứng yêu cầu cấp bách về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực công nghệ chiến lược, tạo động lực hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và củng cố vai trò tiên phong của Thành phố.	Ý kiến giải trình: về ý kiến “cơ chế giám sát đối với việc thực thi chính sách hỗ trợ, bảo đảm tính công khai, minh bạch, phòng chống tiêu cực, lãng phí trong sử dụng ngân sách chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; đồng thời cụ thể hóa chế tài thu hồi và xử lý nghiêm các trường hợp doanh nghiệp vi phạm cam kết sử dụng kinh phí hỗ trợ”, Nghị quyết đã áp dụng quy trình hồ sơ đề nghị hỗ trợ cho dự án thiết kế chip bán dẫn theo Nghị định số 267/2025/NĐ-CP, áp dụng từ Điều 11 đến Điều . Trong đó đã áp dụng các quy trình từ đăng ký hỗ trợ - xét hỗ trợ - Phê duyệt hỗ trợ - Ký hợp đồng giao nhiệm vụ - Đánh giá nhiệm vụ thực hiện dự án trong kỳ; cuối kỳ, hiệu quả đầu ra; đánh giá tác động của kết quả thực hiện dự án - Quyết định chấm dứt nhiệm vụ thực hiện (khi dự án hoàn thành

¹ Nêu đầy đủ họ tên, chức vụ hoặc tên cơ quan, đơn vị có ý kiến góp ý,

² Trích dẫn cụ thể, chi tiết các ý kiến góp ý,

³ Nêu cụ thể nội dung đã tiếp thu hoặc giải trình hoặc lý do giữ nguyên dự thảo.

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³
		Để hoàn thiện dự thảo, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung cơ chế giám sát đối với việc thực thi chính sách hỗ trợ, bảo đảm tính công khai, minh bạch, phòng chống tiêu cực, lãng phí trong sử dụng ngân sách chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; đồng thời cụ thể hóa chế tài thu hồi và xử lý nghiêm các trường hợp doanh nghiệp vi phạm cam kết sử dụng kinh phí hỗ trợ.	hoặc dự án xác định có vi phạm).
2	Sở Ngoại vụ (6323/SNV-CTKT ngày 14/7/2026)	Thông nhất	
3	Sở An toàn thực phẩm (3422/SATTP-KTPC ngày 08/7/2026)	Sở An toàn thực phẩm không có ý kiến bổ sung đối với nội dung tờ trình và hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
4	Sở Nội vụ (12779/SNV-KTPC ngày 08/7/2026)	Sở Nội vụ nhận thấy nội dung dự thảo tập trung quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn; không có nội dung về phân cấp, phân quyền, tổ chức bộ máy của cơ quan hành chính nhà nước. Do đó, <u>Sở Nội vụ không có ý kiến</u> đối với các nội dung thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được quy định tại điểm a và điểm b khoản 25 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và	

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³
		Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật	
5	Sở Văn hóa và Thể thao (9156/SVHTT-KTPC ngày 07/7/2026)	Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Sở Văn hóa và Thể thao xem xét và thống nhất hồ sơ dự thảo Nghị quyết.	
6	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố (624/TTCĐS-TTTVĐTTTS ngày 10/7/2026)	Thống nhất	
7	Sở Quy hoạch – Kiến trúc (5521/SQHKT-THUDCNS ngày 13/7/2026)	Thống nhất	
8	Sở Du lịch (2313/SDL-VP ngày 10/7/2026)	Thống nhất	
9	Sở Dân tộc và Tôn giáo (2315/SDTTG-VP ngày 08/7/2026)	Thống nhất	
10	Sở Công thương (10410/SCT-QLCN ngày 10/7/2026)	1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết Sở Công Thương nhận thấy việc ban hành Nghị quyết là giải pháp thực tiễn và cấp thiết nhằm tháo gỡ trực tiếp các rào cản lớn về tài chính (bao gồm chi phí	

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³
		đào tạo, nghiên cứu và phát triển - R&D, sản xuất thử nghiệm và mua sắm thiết bị) cho các doanh nghiệp thiết kế chip trên địa bàn Thành phố. 2. Góp ý đối với Điều 3 của dự thảo Nghị quyết về tiêu chí xác định dự án thiết kế chip được hỗ trợ - Sở Công Thương đề xuất bổ sung tiêu chí về khuyến khích đối với các dự án của doanh nghiệp trong nước có hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết cung cấp thiết kế, sản phẩm cho các tập đoàn đa quốc gia (FDI) đang hoạt động tại Việt Nam. Nội dung này phù hợp với định hướng chủ động hợp tác, kết nối với hệ sinh thái công nghiệp bán dẫn theo quy định tại Điều 6 về hợp tác quốc tế của Luật Công nghiệp công nghệ số, qua đó giúp bảo đảm tính khả thi về thương mại hóa và đầu ra cho sản phẩm thiết kế. - Tại Dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ có đề cập đến việc ưu tiên dự án thiết kế chip phục vụ trực tiếp cho các sản phẩm thiết bị đầu cuối mũi nhọn (như chip camera, chip ô tô thông minh, thiết bị IoT). Tuy nhiên, qua rà soát, nội dung này chưa được cụ thể hóa thành tiêu chí trong dự thảo Nghị quyết. Ngoài ra, tại Điều 36 của Luật Công nghiệp công nghệ số: “<i>Phát triển công nghiệp bán dẫn phải đồng bộ với công nghiệp điện tử theo hướng tập trung vào thiết bị điện tử chuyên dụng trong các ngành, lĩnh vực</i>”. Do đó, Sở Công Thương đề xuất cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung nhóm các dự án này	Tiếp thu 2. Góp ý với Điều 3 của dự thảo NQ cụ thể: - Đã bổ sung tại khoản 5 điều 3 của dự thảo NQ. - Đã bổ sung tại khoản 3 điều 3 của dự thảo NQ.

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³
		vào dự thảo Nghị quyết nhằm đảm bảo hỗ trợ cụ thể, đúng trọng tâm.	
11	Thanh tra Thành phố (3747/TTTP-P6 ngày 15/7/2026; 4078/TTTP-P6 ngày 31/7/2026)	Thông nhất	
12	Sở Xây dựng (27625/SXD-PC ngày 31/7/2026)	Về nội dung mức hỗ trợ tại Điều 5. <i>“Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 30% tổng chi phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này, nhưng tối đa không quá 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng) cho một dự án”</i> Dự thảo chưa nêu căn cứ, cơ sở xác định tỷ lệ hỗ trợ (30% tổng chi phí) và mức hỗ trợ (không quá 15.000.000.000 đồng cho một dự án). Đề nghị bổ sung thêm cơ sở xác định tỷ lệ hỗ trợ, mức hỗ trợ. Đối với các nội dung khác của dự thảo, Sở Xây dựng không có ý kiến.	Mức hỗ trợ tại Điều 5, Sở KH&CN dựa vào Nghị quyết của tỉnh An Giang, và dự thảo nghị quyết của Đồng Nai; và phiếu khảo sát trong đó mức hỗ trợ tương đối cao hơn so với các địa phương.
13	Sở Tài chính (20668/STC-DNKTTT ngày 21/7/2026)	- Tại khoản 1 Điều 4 dự thảo, nghiên cứu bổ sung thông tin hồ sơ bao gồm <i>“có báo cáo tài chính đã được kiểm toán về hiệu quả hoạt động, về doanh thu lợi nhuận trong 03 năm gần nhất đạt yêu cầu của hội đồng xét duyệt hồ sơ”</i>.	Đã bổ sung vào điểm c khoản 1 Điều 4 của Dự thảo Nghị quyết

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³
		- Liên quan Điều 5 Mức hỗ trợ “Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 30% tổng chi phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này, nhưng tối đa không quá 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng) cho một dự án.”, Sở Khoa học và Công nghệ đang tham khảo mức hỗ trợ của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, tuy nhiên, đề nghị không gom chung tất cả các hình thức hỗ trợ (hỗ trợ kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ) trong một mức tối đa hỗ trợ 15.000.000.000 đồng, mà cần phải có sự nghiên cứu thứ tự ưu tiên về dự án đầu tư trong lĩnh vực chip bán dẫn để có mức hỗ trợ cao hoặc thấp hơn.	Nội dung này không tiếp thu. Nghị quyết của Thành phố triển khai với hướng mở cho các doanh nghiệp để có thể tự chủ cân đối các mục “kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ” và ưu tiên kinh phí cho hạng mục mà mình cần thiết nhất cho 1 dự án. Nếu chia ra 04 nội dung: riêng như An Giang vô tình tạo sự ràng buộc không đáng có. Việc lựa chọn ưu tiên kinh phí cho các hạng mục sẽ được doanh nghiệp lựa chọn và thuyết minh trong hồ sơ và tự cân đối để không vượt quá mức hỗ trợ của Nghị quyết
		- Tại Điều 7 dự thảo Nghị quyết: “Điều 7. Nguồn kinh phí thực hiện 1. Kinh phí thực hiện hỗ trợ được bố trí từ nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh trong phạm vi dự toán hàng năm đã được cấp có thẩm quyền giao; bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách và kế hoạch tài chính của Thành phố Hồ Chí Minh. 2. Nội dung chi và mức chi của hội đồng xét duyệt, đánh giá dự án thiết kế chip bán dẫn được thực hiện	- Hiện tại theo Điều 11 Luật Công nghiệp công nghệ số 71/2025/QH15 quy định về Tài chính cho phát triển công nghiệp công nghệ số thì Chính phủ chưa quy định <u>Chính phủ quy định nội dung chi, lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn tài chính quy định tại điểm a khoản 1 Điều này; hướng dẫn sử dụng các nguồn tài chính cho phát triển công nghiệp công nghệ số quy định tại khoản 1 Điều này.</u>” Tuy nhiên về cơ sở để đề xuất từ nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách Thành phố.:

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³
		<i>theo nội dung và mức chi cho hội đồng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.”</i> Tại Điều 11 Luật Công nghiệp công nghệ số 71/2025/QH15 quy định về Tài chính cho phát triển công nghiệp công nghệ số như sau: <i>“1. <u>Nguồn tài chính cho phát triển công nghiệp công nghệ số:</u></i> <i>a) <u>Nguồn ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chuyển đổi số;</u></i> <i>b) <u>Nguồn ngân sách nhà nước chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên cho các hoạt động kinh tế theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; Quỹ hỗ trợ đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư;</u></i> <i>c) <u>Nguồn vốn vay, đóng góp, tài trợ, đầu tư của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước bao gồm Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp và các quỹ, nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.</u></i> <i>2. Việc lập kế hoạch, dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước hàng năm quy định tại điểm a khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; khoa học, công nghệ và</i>	1. Xác định lại hình hoạt động Xác định đây là loại hình hoạt động <i>khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo</i> tại điểm d khoản 4 Điều 3 Luật Khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo 93/2025/QH15, định nghĩa: <i>“4. Hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo bao gồm:</i> <i>a) Nghiên cứu cơ bản;</i> <i>b) Nghiên cứu ứng dụng;</i> <i>c) Phát triển công nghệ; phát triển giải pháp xã hội;</i> <i>d) Sản xuất thử nghiệm;</i> ... <i>i) <u>Hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng tạo tri thức và hoạt động liên quan khác”</u></i> - Nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại khoản 5 Điều 3 Luật KHCN ĐMST 93/2025/QH15: <i>“5. Nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là hình thức tổ chức công việc để giải quyết các vấn đề về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.”</i> - Dự án thiết kế chip bán dẫn có thể áp dụng là việc sản xuất thử nghiệm tại khoản 10 Điều 3 Luật KHCN ĐMST: <i>“10. Sản xuất thử nghiệm là việc sản xuất thử sản phẩm mới trong điều kiện sản xuất thực tế nhằm kiểm soát chất lượng, chi phí và khả năng thương mại hóa trước khi triển khai sản xuất thương mại.”</i> Doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³
		<i>đổi mới sáng tạo; đầu tư công; chuyển đổi số.</i> <u>3. Chính phủ quy định nội dung chi, lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn tài chính quy định tại điểm a khoản 1 Điều này; hướng dẫn sử dụng các nguồn tài chính cho phát triển công nghiệp công nghệ số quy định tại khoản 1 Điều này.</u> Từ quy định nêu trên, nguồn tài chính cho phát triển công nghiệp công nghệ số được quy định từ nhiều nguồn kinh phí theo quy định tại Điều 11 Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15 và giao Chính phủ quy định việc quản lý sử dụng và hướng dẫn nguồn tài chính cho phát triển công nghiệp công nghệ số. Tuy nhiên, tại Điều 7 Dự thảo Nghị quyết và khoản 3 Phần IV của Dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đề xuất từ nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách Thành phố. Do đó, đối với nguồn kinh phí thực hiện, tại Dự thảo Tờ trình trình Ủy ban nhân dân Thành phố, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ bổ sung thêm các căn cứ pháp lý quy định về cơ sở đề xuất chỉ sử dụng từ nguồn chi cho sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.	tại Thành phố Hồ Chí Minh có thể được xem là nghiên cứu thiết kế “sản xuất thử nghiệm” chip bán dẫn. Dự án thiết kế chip bán dẫn thuộc công nghệ chiến lược tại Quyết định số 1018/QĐ-TTg ngày 21/9/2024 về "Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn 2050"; <u>Quyết định 21/2026/QĐ-TTg ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ chiến lược và Danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược trong đó có 6. Công nghệ chip bán dẫn)</u> Sau khi xác định là <i>Nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.</i> Do đó nguồn chi có thể áp dụng theo Nghị định 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. trong đó: Điều 6. Nội dung ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo <i>“4. Chi thực hiện các nhiệm vụ đổi mới sáng tạo để ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ, đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo bao gồm các nội dung chi sau:</i> <i>a) Chi hỗ trợ nhận chuyển giao quyền sử dụng hoặc quyền sở hữu công nghệ (phí cấp phép, phí chuyển</i>

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³
			<i>nhượng, phí đối với bí quyết công nghệ); kết quả nghiên cứu, giải pháp chuyển đổi số; mua thông tin về công nghệ, tài liệu thiết kế, quy trình công nghệ, tiêu chuẩn kỹ thuật, phần mềm hỗ trợ;</i> <i>b) Chi hỗ trợ thuê, mua thiết bị kiểm tra, đo lường, kiểm soát chất lượng trong quá trình nâng cấp, hoàn thiện quy trình công nghệ, đưa công nghệ mới vào sản xuất, sản xuất thử nghiệm; chi sửa chữa, mua sắm, thuê tài sản (hoặc cơ sở vật chất, trang thiết bị) phục vụ trực tiếp thực hiện dự án có nội dung sáng tạo công nghệ, tạo lập, khai thác, phát triển tài sản trí tuệ;</i> <i>c) Chi nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, năng lượng phục vụ trực tiếp sản xuất thử nghiệm để hiệu chỉnh và hoàn thiện quy trình công nghệ, dây chuyền sản xuất (bao gồm cả sản xuất thử nghiệm loạt sản phẩm đầu tiên);</i> <i>d) Chi thuê chuyên gia tư vấn về chuyển giao công nghệ, đàm phán hợp đồng chuyển giao công nghệ, tư vấn pháp lý, xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, năng suất, chất lượng, đăng ký, bảo hộ, quản lý, khai thác quyền sở hữu trí tuệ; thiết kế kiểu dáng công nghiệp;</i> <i>đ) Chi đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và ngoài nước về chuyển giao bí quyết công nghệ, tiếp nhận, vận hành và làm chủ công nghệ, năng suất, chất lượng, sở hữu trí tuệ; quản lý công nghệ, quản trị công nghệ và cập nhật công nghệ mới;</i> <i>e) Chi dịch vụ thuê ngoài để hỗ trợ ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ, thực hiện nhiệm vụ đổi</i>

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³
			mới sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; thuê phòng thí nghiệm hoặc cơ sở thử nghiệm; g) Chi thiết kế công nghệ sản xuất, dây chuyền sản xuất; chuẩn hoá tài liệu kỹ thuật, công nghệ; tính toán thiết lập các thông số vận hành; thiết kế, chế tạo mẫu thử, khuôn mẫu, sản phẩm mới; thử nghiệm, kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng sản phẩm; hiệu chỉnh công nghệ, dây chuyền sản xuất mới; h) Chi hỗ trợ thử nghiệm với sản phẩm xuất khẩu chủ lực của quốc gia do tổ chức thử nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc tế thực hiện; hỗ trợ chi phí chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy do cơ quan nhà nước chỉ định theo quy định của pháp luật; chi hướng dẫn xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn quốc tế; chi thử nghiệm, giám định, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo tiêu chuẩn quốc tế; chi áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng; chi xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn hệ thống quản lý mới, hệ thống truy xuất nguồn gốc, thực hành nông nghiệp tốt, nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh và sản xuất thông minh; đăng ký lưu hành sản phẩm, hàng hoá; i) Chi cho thử nghiệm, kiểm định, đánh giá chất lượng sản phẩm tham gia trong mua sắm sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo; k) Chi hỗ trợ bằng hình thức cấp phiếu hỗ trợ tài chính để thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo, thương mại hóa sản phẩm thông qua việc tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận thị trường và khuyến khích người dùng

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³
			<i>trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ mới”</i> Điều 7. Kế hoạch, lập dự toán và phân bổ ngân sách nhà nước chi sự nghiệp cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hằng năm 1. Đề xuất kế hoạch và dự toán ngân sách cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hằng năm: a) Căn cứ Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của năm kế hoạch; b) Căn cứ vào hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, ngành, địa phương gửi Bộ Khoa học và Công nghệ. <u>Đối với ngân sách địa phương, việc lập dự toán chi sự nghiệp cho các nội dung chi theo quy định tại Điều 6 Nghị định này</u>, trừ nội dung chi cho chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia; nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đặc biệt; chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia đặc biệt quy định tại Điều 17 và Điều 18 Luật

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³
			Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo.
		Bên cạnh đó, đề nghị lược bỏ khoản 2 của Điều 7 “2. Nội dung chi và mức chi của hội đồng xét duyệt, đánh giá dự án thiết kế chip bán dẫn được thực hiện theo nội dung và mức chi cho hội đồng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.”. Lý do: nội dung này không thuộc nội dung quy định tại nguồn kinh phí thực hiện.	Nội dung này đề nghị giữ và bổ sung thành: “2. Nội dung chi và mức chi của hội đồng xét duyệt, đánh giá dự án thiết kế chip bán dẫn được thực hiện theo Nghị quyết 24/2026/NQ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định nội dung, mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh” Để có cơ sở chi cho hội đồng xét duyệt.
		- Về dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản (Phần VI Dự thảo Tờ trình UBND TP): “<u>Nguồn lực thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách của Thành phố (ưu tiên nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ) và các nguồn vốn hợp pháp khác.</u>” Tại Điều 7 Dự thảo Nghị quyết và khoản 3 Phần IV của Dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân Thành phố về nguồn kinh phí, Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất kinh phí thực hiện hỗ trợ được <u>bố trí từ nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh</u> trong phạm vi dự toán hằng năm đã được cấp có thẩm quyền giao; bảo đảm phù hợp khả	Tiếp thu đã chỉnh sửa Điều 7 Dự thảo Nghị quyết và khoản 3 Phần IV của Dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân Thành phố thống nhất nội dung

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³
		năng cân đối ngân sách và kế hoạch tài chính của Thành phố Hồ Chí Minh. Tại Phần VI Dự thảo Tờ trình của UBND TP về dự kiến nguồn lực về tài chính thì Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến: <u>Nguồn lực thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách của Thành phố (ưu tiên nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ) và các nguồn vốn hợp pháp khác.</u>” Như vậy, nội dung xác định nguồn lực về tài chính tại Phần VI Dự thảo Tờ trình và nội dung về nguồn kinh phí tại Điều 7 Dự thảo Nghị quyết và khoản 3 Phần IV của Dự thảo Tờ trình là không thống nhất. Vì vậy, Sở Tài chính đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ quy định tại Điều 11 Luật Công nghiệp công nghệ số năm 2025 và quy định của Chính phủ đề xuất nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết đảm bảo thống nhất và theo đúng quy định, đồng thời thuyết minh cụ thể về cơ sở đề xuất nguồn kinh phí thực hiện.	

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³
		Bên cạnh đó, Sở Tài chính đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ cần dự kiến tổng dự toán kinh phí thực hiện khi Nghị quyết được ban hành, xác định nội dung kinh phí sẽ được cân đối trong dự toán kinh phí đã được giao đầu năm 2026 hay phải bổ sung kinh phí để triển khai thực hiện khi Nghị quyết được ban hành để làm cơ sở Sở Tài chính xác định khả năng cân đối ngân sách.	Sở Khoa học và Công nghệ sẽ đăng ký dự toán kinh phí thực hiện khi Nghị quyết theo hàng năm, kinh phí giao đầu năm (trong đó dự kiến cho hàng năm khoản 3 dự án /1 năm dự toán tối đa cho 3 dự án là 45 tỷ/ năm). Trong trường hợp nếu nhiều hơn 3 doanh nghiệp trong năm được xét hỗ trợ sẽ được Sở Khoa học và Công nghệ xin bố trí kinh sang năm tiếp theo.

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý ¹	Ý KIẾN ²	TIẾP THU HOẶC GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ³

